

Số: 34/2025/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 10 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

### Quy định mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT BXH-BNV-BTC của Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ, chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội;

Xét Tờ trình số 5537/TTr-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT BXH-BNV-BTC.

##### 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- Các Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu được thành lập theo quy định của cấp có thẩm quyền.
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu.

#### **Điều 2. Mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, đặc khu**

- Đội trưởng: 0,6 lần mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ;

2. Đội phó: 0,5 lần mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ;
3. Thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện: 0,4 lần mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện các chế độ theo quy định tại Nghị quyết này do Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 07 tháng 11 năm 2025, làm cơ sở để lập dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026:

a) Nghị quyết số 77/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định về mức thù lao và kinh phí hoạt động cho đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

b) Nghị quyết số 44/2013/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên của đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;

c) Nghị quyết số 17/2014/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức thù lao của Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X, Kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 10 năm 2025./.*

**Nơi nhận:** 

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế Bộ Tài chính;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - tin học tỉnh;
- Trung tâm hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**K' Mák**